

Số: 1062/QĐTT/UB

Hải Phòng, ngày 29 tháng 9 năm 1992

QUI ĐỊNH TẠM THỜI

Của Ủy ban Nhân dân thành phố Hải Phòng
về việc đặt và hoạt động của Văn phòng giao
dịch tạm thời các tổ chức kinh tế nước ngoài
tại thành phố Hải Phòng

Căn cứ Nghị định số 382/HĐBT ngày 5/11/1990 của Hội đồng Bộ trưởng ban hành Quy chế đặt và hoạt động của Văn phòng đại diện thương trú các tổ chức kinh tế nước ngoài tại Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 04/TN/PC ngày 6/5/1991 của Bộ Thương nghiệp hướng dẫn thực hiện Quy chế đặt và hoạt động của Văn phòng đại diện thương trú các tổ chức kinh tế nước ngoài tại Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ vào Thông báo số 17/HĐBT ngày 3/3/1992 của Hội đồng Bộ trưởng cho phép Hải Phòng xây dựng thành phố mới và kinh tế, đồng thời căn cứ vào nhu cầu phát triển kinh tế đối ngoại hiện nay trên địa bàn thành phố Hải Phòng, UBND thành phố Hải Phòng qui định tạm thời về một số điểm để thi hành thống nhất đối với các Công ty/Xí nghiệp nước ngoài chưa đủ điều kiện mở Văn phòng đại diện chính thức có nhu cầu mở Văn phòng giao dịch tạm thời tại thành phố Hải Phòng như sau:

1. Đối tượng được xét cấp giấy phép đặt Văn phòng giao dịch tạm thời:

* Tất cả các tổ chức kinh tế và cá nhân nước ngoài (dưới đây gọi tắt là Bên nước ngoài) có quan hệ với các tổ chức kinh tế, thương mại Hải Phòng về các lĩnh vực:

- Kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hóa
- Đầu tư
- Hợp tác khoa học kỹ thuật
- Giao thông vận tải và bưu điện
- Du lịch và dịch vụ
- Gia công, chế biến hàng xuất khẩu

nhằm thực hiện các mục đích kinh tế thuộc phạm vi hoạt động và đủ điều kiện qui định dưới đây đều có thể đề nghị xét cấp giấy phép đặt Văn phòng giao dịch tạm thời tại thành phố Hải Phòng.

2. Điều kiện để được cấp giấy phép đặt Văn phòng giao dịch tạm thời:

a. Đối với Bên nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hóa:

- Đã có quan hệ thương mại với các tổ chức kinh tế được phép xuất nhập khẩu trực tiếp của Hải Phòng trong thời gian không dưới 1 năm.

- Tổng giá trị hàng hóa trao đổi không dưới 500.000 USD, đối với hàng hóa khuyến khích xuất khẩu không dưới 100.000 USD.

b. Đối với Bên nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực đầu tư:
- Có yêu cầu xúc tiến xây dựng các dự án đầu tư theo Luật đầu tư nước ngoài tại Việt Nam trên địa phương Hải Phòng, trong đó ưu tiên xét cấp giấy phép đối với Bên nước ngoài muốn đặt Văn phòng giao dịch tạm thời để xúc tiến xây dựng các dự án đầu tư thuộc các lĩnh vực khuyến khích đầu tư và/hoặc có ý nghĩa với nền kinh tế Hải Phòng và được cơ quan quản lý nhà nước về hợp tác đầu tư trên địa bàn thành phố xác nhận.

- Có giấy phép của Ủy ban Nhà nước về hợp tác đầu tư và đã triển khai thực hiện dự án.

c. Đối với Bên nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực giao thông, vận tải, bưu điện và hợp tác khoa học kỹ thuật:

- Có nhu cầu xúc tiến các dự án hợp tác về lĩnh vực giao thông, vận tải, bưu điện hoặc khoa học kỹ thuật được cơ quan quản lý chuyên ngành về từng lĩnh vực của thành phố xác nhận, hoặc;

- Có yêu cầu thực hiện các hợp đồng đã ký với các tổ chức kinh tế có tư cách pháp nhân của Hải Phòng về từng lĩnh vực chuyên ngành và được cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực chuyên ngành đó chấp thuận.

d. Đối với Bên nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực du lịch và dịch vụ:

- Có yêu cầu xúc tiến các dự án hợp tác phát triển du lịch và dịch vụ, cụ thể: dịch vụ hàng qua cảng qua cảng Hải Phòng, dịch vụ chuyên khâu, dịch vụ đưa đón khách du lịch.

e. Đối với các Bên nước ngoài thuê các đơn vị kinh tế của Hải Phòng gia công, lắp ráp các mặt hàng xuất khẩu:

- Có yêu cầu giám sát hoặc triển khai các hợp đồng gia công đã ký với các đơn vị sản xuất của Hải Phòng với số lượng không dưới 1000 sản phẩm hoặc trị giá không dưới 500.000 USD.

3. Trình tự xin cấp giấy phép và cấp có thẩm quyền xét cấp giấy phép đặt Văn phòng giao dịch tạm thời:

3.1- Bên nước ngoài xin cấp giấy phép đặt Văn phòng giao dịch tạm thời phải tự làm đơn theo mẫu thống nhất gồm 1 bản chính bằng tiếng Việt Nam và 1 bản bằng một trong ba thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga do người có thẩm quyền của Công ty ký.

Gửi kèm theo đơn có các văn bản có liên quan khác bao gồm: các dự án, hợp đồng đã ký với các tổ chức kinh tế có thẩm quyền của Hải Phòng. Ban tự giới thiệu tóm tắt về hoạt động của Công ty theo mẫu thống nhất do người có thẩm quyền của Công ty ký. Ban sao có chứng nhận công chứng của chính quyền địa phương nơi Công ty đặt trụ sở chính, các văn bản xác định tư cách pháp nhân của Công ty như điều lệ hoạt động và/hoặc giấy phép đăng ký kinh doanh, xác nhận vốn của Ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản giao dịch.

3.2- Khi nhận được đơn xin mở Văn phòng giao dịch và các giấy tờ có liên quan, Sở Kinh tế đối ngoại có trách nhiệm xem xét hồ sơ và chủ động có ý kiến đề xuất với Ủy ban Nhân dân thành phố trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày tiếp nhận.

3.3- Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Bên nước ngoài sẽ được Ủy ban Nhân dân thành phố ra quyết định cho phép mở Văn phòng giao dịch tạm thời.

4. Giấy phép đặt Văn phòng giao dịch tạm thời và việc nộp lệ phí:

6. 4.1- Giấy phép đặt Văn phòng giao dịch tạm thời do Ủy ban Nhân dân thành phố cấp cho Bên nước ngoài có quy định rõ phạm vi hoạt động của Văn phòng giao dịch tại Hải phòng và chỉ có hiệu lực kể từ ngày đăng ký hợp lệ địa điểm và được Ủy ban Nhân dân thành phố chấp thuận địa điểm đặt Văn phòng giao dịch tạm thời.

7. 4.2- Văn phòng giao dịch tạm thời chỉ được thực hiện những nhiệm vụ bao gồm:

- Xúc tiến xây dựng các dự án, chương trình hợp tác kinh tế kể cả các dự án, chương trình phát triển du lịch, hợp tác đầu tư và hợp tác khoa học kỹ thuật được phía Hải phòng quan tâm.

- Xúc tiến việc thực hiện hợp đồng thương mại, du lịch, dịch vụ, hợp đồng gia công, hợp đồng thuộc lĩnh vực đầu tư, hợp tác khoa học kỹ thuật, đã được ký kết với các tổ chức kinh tế có thẩm quyền của Hải phòng.

- Xúc tiến và hoàn chỉnh hồ sơ trình Bộ Thương mại và Du lịch xin mở Văn phòng đại diện thương trú tại nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt nam.

- Ký kết các hợp đồng thương mại với các đơn vị xuất nhập khẩu trực tiếp của Hải phòng nếu được người có thẩm quyền cao nhất của Công ty/Xí nghiệp ủy quyền.

Fi - CFu
qd -

9. 4.3- Bên nước ngoài khi nhận giấy phép đặt Văn phòng giao dịch tạm thời tại Hải phòng phải nộp một khoản phí là 500 USD (Năm trăm đô la Mỹ).

Khoản phí nói trên là lệ phí chính thức mà Ủy ban Nhân dân thành phố thu vào ngân sách thành phố về việc cho phép Bên nước ngoài mở Văn phòng giao dịch tạm thời, ngoài ra không thu một khoản phí nào khác.

9. 4.4- Thời hạn cho mỗi giấy phép tạm thời là 6 tháng. Nếu thấy cần thiết phải kéo dài thời hạn hoạt động của Văn phòng Bên nước ngoài phải có văn bản trình bày lý do xin gia hạn, văn bản này phải được gửi đến Ủy ban Nhân dân thành phố 15 ngày trước ngày hết hạn của giấy phép. Mỗi lần gia hạn không quá 2 tháng và mỗi giấy phép chỉ được gia hạn tối đa 3 lần. Lệ phí qui định cho mỗi lần gia hạn như sau:

- Lần thứ nhất: 50 USD
- Lần thứ hai : 100 USD
- Lần thứ ba : 150 USD

10. 5. Về việc thuê nhà, thuê công dân Việt nam (nếu có) làm việc tại Văn phòng giao dịch tạm thời.

Việc thuê nhà, thuê công dân Việt nam (nếu có) làm việc tại Văn phòng giao dịch tạm thời được thực hiện theo "Qui chế cho thuê nhà, thuê lao động đối với người nước ngoài, người gốc Việt nam định cư ở nước ngoài lưu trú tại Việt nam" ban hành kèm theo Nghị định số 389/HDBT ngày 10/11/1990 của Hội đồng Bộ trưởng và Thông tư số 03/TT/LB ngày 8/4/1991 của Liên bộ Xây dựng - Lao động Thương binh và Xã hội - Nội vụ - Tài chính hướng dẫn thi hành quy chế nói trên.

6. Về việc đăng ký hoạt động của Văn phòng giao dịch tạm thời.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được cấp giấy phép đặt Văn phòng giao dịch tạm thời, Bên nước ngoài phải giải quyết xong các thủ tục thuê nhà, thuê công dân Việt nam (nếu có) theo đúng qui định hiện hành của Việt nam và của Ủy ban Nhân dân thành phố Hải phòng, đồng thời phải gửi cho Ủy ban Nhân dân thành phố bản tóm tắt lý lịch của người đại diện trưởng, các nhân viên người nước ngoài và người Việt nam làm việc tại Văn phòng.

7. Về chế độ kiểm tra và báo cáo định kỳ.

Sở Kinh tế đối ngoại thành phố cùng các ngành chức năng có trách nhiệm kiểm tra, hướng dẫn các hoạt động của Văn phòng giao dịch tạm thời theo giấy phép qui định của thành phố. Đồng thời hàng tháng Sở Kinh tế đối ngoại có trách nhiệm báo cáo kết quả hoạt động của Văn phòng và có trách nhiệm thông báo ngay với UBND thành phố về tình hình cụ thể trong trường hợp Văn phòng vi phạm các qui định trong giấy phép.

8. Quy định về việc thực hiện.

8.1- Ủy ban Nhân dân thành phố giao cho Sở Kinh tế đối ngoại, Công an thành phố, Sở Tài chính và các ngành chức năng có liên quan của thành phố hướng dẫn các Công ty/Xí nghiệp nước ngoài có nhu cầu mở Văn phòng giao dịch tạm thời làm đúng theo quy định này.

8.2- Quy định này có hiệu lực từ ngày ban hành và chỉ có giá trị tạm thời trong phạm vi địa phương Hải phòng.

8.3- Ủy ban Nhân dân thành phố giao cho Sở Kinh tế đối ngoại có trách nhiệm hướng dẫn các Văn phòng giao dịch tạm thời đã được cấp giấy phép trước ngày ban hành qui định phải thực hiện theo đúng quy định này.

Nơi gửi:

- KTRN, CA,
- Sở TC, Sở LĐ-TBXH
- Ngân hàng, Ban NV, Ban TCCQ
- Chánh, phó VPUB
- Lưu VP

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG



PHÓ CHỦ TỊCH
NGUYỄN BÁ DU